



ISSN: 1859-3100

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH
TẠP CHÍ KHOA HỌC

KHOA HỌC GIÁO DỤC
Tập 15, Số 1 (2018): 80-87

Email: tapchikhoahoc@hcmue.edu.vn; Website: http://tckh.hcmue.edu.vn

HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF EDUCATION
JOURNAL OF SCIENCE

EDUCATION SCIENCE
Vol. 15, No. 1 (2018): 80-87

MỘT SỐ BIỂU HIỆN VỀ THÓI QUEN SỬ DỤNG TÀI LIỆU ĐIỆN TỬ CỦA SINH VIÊN VÀ HỌC VIÊN SAU ĐẠI HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Lê Quỳnh Chi**

Thư viện Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh

Ngày nhận bài: 04-12-2017; ngày nhận bài sửa: 07-01-2017; ngày duyệt đăng: 22-01-2018

TÓM TẮT

Bài báo đề cập một số biểu hiện về thói quen sử dụng tài liệu điện tử (TLĐT) của sinh viên (SV) và học viên sau đại học (HVSĐH) Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHSP TPHCM). Kết quả nghiên cứu cho thấy SV và HVSĐH Trường ĐHSP TPHCM “thỉnh thoảng” sử dụng TLĐT, phục vụ cho mục đích chính là học tập; truy cập bằng từ khóa với máy tính cá nhân; loại hình sách chuyên ngành dưới dạng toàn văn; cách tìm kiếm nguồn tài liệu là xem lướt qua những ý chính, nội dung trọng tâm phù hợp với mục đích sử dụng của mình và photo hay in ra.

Từ khóa: tài liệu điện tử, thói quen sử dụng tài liệu điện tử.

ABSTRACT

*Some manifestations of the habit of using electronic materials
of undergraduate and graduate students of Ho Chi Minh City University of Education*

The article discusses some manifestations of the habit of using electronic materials of undergraduate and graduate students of HCMUE. Findings show that undergraduate and graduate students “sometimes” use electronic materials for the main purpose of studying; accessing with key words from personal computers; preferring full text specialized books; the method for looking up materials is to skim through main ideas and focusing contents that are appropriate with their purposes of usages and print out or make copies of them.

Keywords: electronic materials, habit of using electronic materials.

1. Đặt vấn đề

Hoạt động giảng dạy, học tập, nghiên cứu là hoạt động chủ đạo, đóng vai trò quan trọng đối với các trường đại học nói chung và Trường ĐHSP TPHCM nói riêng. Đây không chỉ là quá trình tiếp nhận thông tin mà còn là quá trình sáng tạo, chuyển giao tri thức theo nhiều chiều khác nhau. Có rất nhiều yếu tố góp phần làm tăng chất lượng, hiệu quả của hoạt động quản lí và khai thác thông tin thư viện (TV), nhưng yếu tố đáp ứng nhu cầu tin của bạn đọc là quan trọng nhất và mang tính quyết định. Trong tất cả các nhóm bạn đọc đến TV, SV và HVSĐH chiếm tỉ lệ cao nhất, khoảng 70 – 80%. Việc hình thành những thói quen tích cực về sử dụng TLĐT rất có lợi cho hoạt động học tập và nghiên cứu khoa

* Email: qchisupham@yahoo.com

học của SV và HVSDH. Thói quen sử dụng TLĐT của người dùng được biểu hiện ở nhiều khía cạnh khác nhau như mục đích, sở thích, nhu cầu tin, kỹ năng tìm tin... của bạn đọc và các điều kiện đáp ứng của TV. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi xác định biểu hiện thói quen sử dụng TLĐT của SV và HVSDH Trường ĐHSP TPHCM được thể hiện thông qua việc tìm kiếm và sử dụng TLĐT, một trong những khâu đầu tiên và quan trọng trong quá trình sử dụng nguồn thông tin của TV.

2. Nội dung

2.1. Phương pháp và khách thể nghiên cứu

Nghiên cứu dựa trên sự phối hợp của nhiều phương pháp, trong đó điều tra bằng bảng hỏi là phương pháp chính. Bảng hỏi gồm các câu hỏi để SV và HVSDH tự đánh giá về thói quen sử dụng TLĐT và các câu hỏi nhằm đánh giá thói quen đó thông qua các biểu hiện cụ thể.

Khách thể nghiên cứu bao gồm 378 SV và 94 HVSDH của Trường ĐHSP TPHCM được lựa chọn ngẫu nhiên.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Biểu hiện thói quen sử dụng TLĐT của SV và HVSDH Trường ĐHSP TPHCM qua thời gian tìm kiếm và sử dụng

a. Thời gian tìm kiếm TLĐT tại TV

Bảng 1. Thời gian tìm kiếm TLĐT

Thời gian tìm kiếm TLĐT	Sinh viên		Học viên sau đại học	
	Tần số	Tỉ lệ (%)	Tần số	Tỉ lệ (%)
Dưới 15 phút	117	31,0	37	39,4
Từ 15 - 30 phút	165	43,7	40	42,6
Từ 30 - 45 phút	90	23,8	13	13,8
Từ 45 - 60 phút	6	1,6	4	4,3
Trên 60 phút	0	0,0	0	0,0
Điểm trung bình	1,96		1,83	

Thông qua thời gian tìm kiếm TLĐT tại TV phần nào đánh giá được kỹ năng tìm kiếm thông tin tại TV của người dùng. Trong nghiên cứu này, có hơn 2/3 mẫu SV và 60,6% HVSDH xác nhận họ mất trên 15 phút cho việc tìm kiếm TLĐT cho 1 tài liệu đã có sẵn những chỉ dẫn thông tin thư mục. Điều này cho thấy khá nhiều SV và HVSDH còn lúng túng trong quá trình tìm kiếm TLĐT tại TV. Đây là những dữ liệu cần quan tâm để tìm ra được những biện pháp thích hợp giúp nâng cao kỹ năng sử dụng TLĐT cho SV và HVSDH Trường ĐHSP TPHCM.

b. Thời gian trung bình sử dụng TLĐT tại TV

Bảng 2. Thời gian trung bình sử dụng TLĐT

Thời gian trung bình sử dụng TLĐT	Sinh viên		Học viên sau đại học	
	ĐTB	Thứ hạng	ĐTB	Thứ hạng
Dưới 30 phút	1,95	5	1,94	5
Từ 30 - 60 phút	2,44	2	2,14	3
Từ 1 giờ - <1,5 giờ	2,61	1	2,07	4
Từ 1,5 - 2,0 giờ	2,05	3	2,46	2
Trên 2 giờ	1,99	4	3,01	1
Điểm trung bình	2,21		2,32	

Bảng 2 cho thấy về thời gian trung bình sử dụng TLĐT của SV và HVSDH có điểm trung bình (ĐTB) lần lượt là 2,21; 2,32, ứng với mức “từ 30 - 60 phút” theo thang 5 mức độ đã xây dựng. Xem xét ở khía cạnh thứ hạng cho thấy, SV có thói quen sử dụng cao nhất trong khoảng thời gian trung bình từ “1 giờ - <1,5 giờ” còn với HVSDH là trong khoảng “trên 2 giờ” cho 1 lần sử dụng. Thực tế này có thể xuất phát từ thời gian biểu, nhu cầu tìm kiếm thông tin giữa SV và HVSDH có phần khác nhau. Điều này cho thấy, khi đề xuất các biện pháp tác động đến thói quen sử dụng TLĐT cần chú ý đến tính đối tượng để có thể phát huy hiệu quả cao nhất.

2.2.2. Biểu hiện thói quen sử dụng TLĐT của SV và HVSDH Trường ĐHSP TPHCM qua mục đích sử dụng

Bảng 3. Mục đích sử dụng TLĐT

Mục đích sử dụng	Sinh viên		Học viên sau đại học	
	ĐTB	Thứ hạng	ĐTB	Thứ hạng
Học tập	3,71	1	3,56	1
Nghiên cứu khoa học	2,66	2	3,37	2
Giải trí	1,75	3	1,46	3
Điểm trung bình	2,71		2,80	

Bảng 3 cho thấy SV và HVSDH thường xuyên sử dụng TLĐT tại TV phục vụ cho việc học tập với ĐTB lần lượt là 3,71 và 3,56, kể đến là mục đích nghiên cứu khoa học, đứng cuối cùng là mục đích giải trí. Kết quả này hoàn toàn trùng khớp với thực tế phục vụ của TV và các cuộc khảo sát nhu cầu bạn đọc của các đề tài trước. Qua trao đổi, cán bộ TV cũng cho biết việc sử dụng TLĐT của SV và HVSDH thường tập trung nhiều hơn vào thời điểm thi kết thúc môn hoặc trong quá trình làm tiểu luận, khóa luận, đề tài nghiên cứu.

2.2.3. Biểu hiện thói quen sử dụng TLĐT của SV và HVSDH Trường ĐHSP TPHCM qua việc truy cập

a. Công cụ truy cập TLĐT

Bảng 4. Công cụ truy cập TLĐT

Công cụ truy cập TLĐT	Sinh viên		Học viên sau đại học	
	ĐTB	Thứ hạng	ĐTB	Thứ hạng
Máy tính bàn	2,56	2	2,73	2
Máy tính cá nhân (laptop)	3,29	1	3,62	1
Máy tính bảng	1,51	4	2,12	4
Điện thoại	2,53	3	2,55	3
Điểm trung bình	2,47		2,76	

Bảng 4 cho thấy đánh giá về công cụ truy cập TLĐT ở nhóm khách thể SV có ĐTB=2,47, ứng với mức “hiếm khi” và HVSDH có ĐTB = 2,76, ứng với mức “thỉnh thoảng” theo thang đo đã xác lập. Như vậy, có sự khác biệt về mức độ sử dụng công cụ truy cập TLĐT.

SV và HVSDH sử dụng các công cụ truy cập TLĐT khá đa dạng. Số liệu khảo sát cho thấy máy tính cá nhân (laptop) là công cụ được SV và HVSDH ưu tiên sử dụng hàng đầu. Có thể do máy tính cá nhân (laptop) đang ngày càng là phương tiện được sử dụng khá phổ biến, có các chức năng đáp ứng với nhu cầu học tập, nghiên cứu khoa học của SV và HVSDH. Công cụ “máy tính bảng” đứng vị trí thấp nhất với ĐTB=1,51. Điều này có nghĩa là SV hầu như không sử dụng máy tính bảng để truy cập vào TLĐT.

b. Điểm truy cập TLĐT

Bảng 5. Điểm truy cập TLĐT

Điểm truy cập TLĐT	Sinh viên		Học viên sau đại học	
	ĐTB	Thứ hạng	ĐTB	Thứ hạng
Từ khóa	3,47	1	3,12	1
Chủ đề	2,78	3	2,77	4
Nhan đề	3,16	2	3,10	2
Tác giả	2,70	4	2,82	3
Năm xuất bản	1,58	5	1,84	5
Điểm trung bình	2,74		2,73	

Phân tích nhóm khách thể SV cho thấy đứng vị trí đầu tiên trong bảng xếp hạng là điểm truy cập “từ khóa” với ĐTB = 3,47, ứng với mức “thường xuyên”. Từ khóa được xem là yếu tố rất quan trọng trong việc tối ưu hóa công cụ tìm kiếm tại TV. Ba vị trí tiếp theo là “nhan đề”, “chủ đề”, “tác giả” đều ứng với mức “thỉnh thoảng” với ĐTB lần lượt là

3,16; 2,78; 2,70. Đứng vị trí cuối cùng là điểm truy cập “năm xuất bản” với ĐTB=2,58, ứng với mức “không bao giờ”. Như vậy, việc sử dụng điểm truy cập TLĐT của SV Trường ĐHSP TPHCM là khá đa dạng.

Phân tích nhóm khách thể HVSDH cho thấy kết quả tương tự, đứng vị trí đầu tiên trong bảng xếp hạng là điểm truy cập “từ khóa”. Thực tế cho thấy người dùng tin tại TV Trường ĐHSP TPHCM thường không nhớ đầy đủ tên tài liệu nên cách lựa chọn tốt nhất với họ là nhập một cụm từ chính (từ khóa) của tên tài liệu.

Kết hợp kết quả phân tích Bảng 4 và 5, có thể kết luận rằng công cụ được SV và HVSDH sử dụng cao nhất để truy cập TLĐT là máy tính cá nhân (laptop) và từ khóa là điểm truy cập TLĐT cao nhất tại TV Trường ĐHSP TPHCM.

2.2.4. Biểu hiện thói quen sử dụng TLĐT của SV và HVSDH Trường ĐHSP TPHCM qua việc sử dụng dạng tài liệu và loại hình tài liệu

a. Biểu hiện thói quen qua việc sử dụng dạng tài liệu

Bảng 6. Thói quen sử dụng dạng TLĐT

Dạng TLĐT	Sinh viên		Học viên sau đại học	
	ĐTB	Thứ hạng	ĐTB	Thứ hạng
Toàn văn (Fulltext)	3,33	1	3,23	1
Tóm tắt (Abstract)	2,67	2	2,81	3
Mục lục tài liệu (Index)	2,50	3	2,83	2
Điểm trung bình	2,83		2,96	

Bảng 6 cho thấy SV và HVSDH Trường ĐHSP TPHCM thỉnh thoảng có thói quen sử dụng các dạng tài liệu khác nhau. Trong đó, dạng tài liệu được hướng đến sử dụng đầu tiên là “toàn văn (fulltext)” với ĐTB tìm được lần lượt là 3,33 và 3,23, ứng với mức “thỉnh thoảng”. Đây là dạng tài liệu cung cấp cho người dùng tin toàn bộ nội dung về tài liệu, giúp người dùng tin có thể dễ dàng truy cập toàn văn trong và qua các tiêu đề tìm kiếm nâng cao, các chức năng bookmark.

b. Biểu hiện thói quen qua cách tìm kiếm nội dung TLĐT

Bảng 7. Biểu hiện thói quen qua cách tìm kiếm nội dung TLĐT

Các cách tìm kiếm nội dung	Sinh viên		HVSDH	
	ĐTB	Thứ hạng	ĐTB	Thứ hạng
Xem lướt qua những ý chính, nội dung trọng tâm phù hợp với mục đích sử dụng của mình và dùng giấy bút hay laptop để ghi chép lại	2,98	2	2,77	2
Xem lướt qua những ý chính, nội dung trọng tâm phù hợp với mục đích sử dụng của mình và photo hay in ra	3,23	1	2,98	1
Xem toàn văn và chọn lọc những ý chính, nội dung trọng	2,71	3	2,71	3

tâm phù hợp với mục đích sử dụng của mình, dùng giấy bút hay laptop để ghi nhận lại				
Xem mục lục thông tin, tìm đến mục nội dung cần sử dụng, dùng điện thoại hay máy ảnh chụp lại về nhà xem	2,13	4	2,55	4
Điểm trung bình	2,76		2,75	

Bảng 7 cho thấy có sự tương đồng giữa SV và HVSDH về thói quen lựa chọn cách tìm kiếm và mức độ sử dụng cách tìm kiếm nội dung TLĐT tại TV. Thói quen tìm kiếm được sử dụng cao nhất là “xem lướt qua những ý chính, nội dung thông tin trọng tâm phù hợp với mục đích sử dụng của mình và photo hay in ra. Cách tìm kiếm này sẽ giúp SV và HVSDH tiết kiệm thời gian mỗi lần tra cứu TLĐT. Như vậy, trong quá trình tìm kiếm nội dung thông tin trên TV, SV và HVSDH Trường ĐHSP TPHCM đã chú trọng đến tính tiện lợi trong cách thức tìm kiếm và tiết kiệm tối đa thời gian.

2.2.3. Đánh giá chung về biểu hiện thói quen sử dụng TLĐT của SV và HVSDH Trường ĐHSP TPHCM

Bảng 8. Đánh giá chung về biểu hiện thói quen sử dụng TLĐT

TT	Các mặt biểu hiện	Biểu hiện cao nhất	ĐTB chung từng mặt biểu hiện	Xếp hạng
1	Thời gian tìm kiếm và sử dụng TLĐT	Tìm kiếm từ 15 - 30 phút; sử dụng khi thi kết thúc môn và sử dụng từ 1 giờ - < 1,5 giờ	2,31	6
2	Mục đích sử dụng TLĐT	Học tập	2,73	2
3	Truy cập TLĐT	Công cụ truy cập là máy tính cá nhân (laptop); địa điểm truy cập là TV và điểm truy cập là từ khóa	2,61	4
4	Loại hình TLĐT	Dạng TLĐT toàn văn (fulltext) và loại hình sách chuyên ngành	2,83	1
5	Việc sử dụng ngôn ngữ TLĐT	Tiếng Việt	2,69	3
6	Cách tra cứu và tìm kiếm TLĐT	Đến TV vào máy tra cứu nguồn thông tin, tài liệu, đọc trực tiếp tại TV hoặc yêu cầu TV cung cấp; xem lướt qua những ý chính, nội dung trọng tâm phù hợp với mục đích sử dụng của mình và photo hay in ra	2,49	5
Điểm trung bình chung:			2,61	

Trong các biểu hiện của thói quen sử dụng TLĐT của SV và HVSDH, biểu hiện có ĐTB cao nhất là “loại hình TLĐT” với ĐTB = 2,83. Các biểu hiện khác của thói quen sử dụng TLĐT như “mục đích sử dụng”; “việc sử dụng ngôn ngữ TLĐT”; “truy cập TLĐT” có ĐTB dao động từ 2,61 đến 2,73, nằm trong mức “thỉnh thoảng”. Hai biểu hiện “cách tra cứu và tìm kiếm TLĐT” và “thời gian tìm kiếm và sử dụng TLĐT” với ĐTB lần lượt là 2,49 và 2,31, đạt mức “hiếm khi” sử dụng TLĐT.

So sánh kết quả đánh giá chung với tự đánh giá của SV và HVSDH về thói quen sử dụng TLĐT trên TV cho thấy có sự tương đồng nhất định, đều ứng với mức “thỉnh thoảng” theo thang đo 5 mức đã xác lập.

3. Kết luận

Việc nghiên cứu các biểu hiện của thói quen sử dụng TLĐT của SV và HVSDH không những góp phần hình thành và rèn luyện thói quen, kỹ năng sử dụng thông tin cho đối tượng bạn đọc này mà còn góp phần thay đổi phương pháp giảng dạy, là tiêu chí đánh giá hiệu quả dạy học trong nhà trường, vừa là động lực giúp khai thác hiệu quả nguồn lực thông tin trong TV trường.

Nghiên cứu từng mặt biểu hiện thói quen sử dụng TLĐT của SV và HVSDH có thể nhận định rằng: SV thường mất từ 1 giờ - < 1,5 giờ và HVSDH mất > 2 giờ cho 1 lần sử dụng TLĐT. Họ sử dụng TLĐT với nhiều mục đích khác nhau trong đó chủ yếu là mục đích học tập, thường sử dụng máy tính cá nhân (laptop) để truy cập và điểm truy cập chủ yếu là từ khóa. Trong quá trình tra cứu và tìm kiếm TLĐT, SV và HVSDH rất chú trọng đến vấn đề sự thuận tiện do vậy họ thường vào máy tra cứu nguồn thông tin, tài liệu, đọc trực tiếp tại TV hoặc yêu cầu TV cung cấp và xem lướt qua những ý chính, nội dung trọng tâm phù hợp với mục đích sử dụng của mình và photo hay in ra.

Như vậy, thói quen sử dụng TLĐT của SV và HVSDH Trường ĐHSP TPHCM còn thể hiện những hạn chế nhất định như không thường xuyên sử dụng TLĐT, việc sử dụng TLĐT cũng chỉ tập trung vào một vài thời điểm nhất định trong năm học.... Nghiên cứu cũng chỉ ra giữa SV và HVSDH có một vài khác biệt trong thói quen sử dụng TLĐT. Vì vậy, việc tìm hiểu nguyên nhân và đề xuất các giải pháp nâng cao thói quen tích cực sử dụng TLĐT cho SV và HVSDH là trách nhiệm, là hướng nghiên cứu cần được những cá nhân, đơn vị có liên quan tiếp tục phát triển.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Lê Quỳnh Chi. (2016). *Thói quen sử dụng thông tin trong thư viện của sinh viên Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh*, đề tài khoa học cấp cơ sở, mã số CS.2015.19.74.
- Lê Thị Hân, Huỳnh Văn Sơn (chủ biên). (2012). *Giáo trình Tâm lí học đại cương*. TPHCM: Nxb Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nguyễn Minh Hiệp. (2014). Thư viện số và vấn đề xây dựng thư viện ở Việt Nam. *Tạp chí Thư viện Việt Nam*, Số 3/ 2014, tr. 20-25,37.
- Trần Nữ Quế Phương (2011), Vấn đề phát triển nguồn lực thông tin điện tử trong các TV hiện nay. *Tạp chí Thư viện Việt Nam*, Số 5(31)/2011, tr.26-31.
- Đinh Thúy Quỳnh, Hoàng Thúy Phương. (2015). Sự tác động của công nghệ thông tin tới hoạt động thư viện - thông tin. *Tạp chí Thư viện Việt Nam*, Số 6/2015, tr.24-28.
- Đoàn Phan Tân. (2013). Thư viện điện tử và những vấn đề đặt ra trong xây dựng thư viện điện tử ở nước ta hiện nay. Được truy xuất từ Trung tâm thông tin – Thư viện Trường Đại học Nội vụ Hà Nội.
- Gruzia Erdamar, Husna Dermirel. (2009). The library use habits of student teachers. *Procedia Social and Behavioral Sciences 1*: 2233-2240.